TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 172/2020/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 15 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 219/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020, giữa:

Chị Thị T, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Khu 5, ấp 4, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Anh Phan Minh H, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Khu 5, ấp 4, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa chị Thị T và anh Phan Minh H.

2. Sự thoả T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thị T và anh Phan Minh H đồng ý T tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh H có 02 con chung là Phan Minh Phát, sinh ngày 31/10/2006 và Phan Thị Anh Thư, sinh ngày 17/7/2013. Các bên đương sự thỏa thuận giao con chung Phan Minh Phát cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn; giao con chung Phan Thị Anh Thư cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

Tạm thời chị T, anh H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do các đương sự không yêu cầu.

Chị T, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về T tình ly hôn là 150.000đ. Chị T phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Anh H phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Chị T tự nguyện nộp toàn án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Huyền đã nộp theo biên lai số 0005127 ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đồng Nai được trừ vào số tiền án phí chị T phải chịu. Chị T đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại cho chị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thanh Hà